

Bản án số: 35/2019/HS-PT
Ngày 17-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán:

Ông Cao Văn Tuấn

Bà Vũ Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 126/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1975 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn An Lợi, xã AL, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị N2; có chồng (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 14/5/2018 chuyển tạm giam; bị cáo được trả tự do tại phiên tòa sơ thẩm (ngày 29/11/2018), có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Mạnh Hùng - Luật sư Văn phòng Luật sư Hưng Long thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

Những người được triệu tập đến phiên tòa:

- Anh Trần Văn N, ông Vũ Văn C, ông Nguyễn Huy T, ông Lê Quý G, anh Phạm Minh N1, chị Bùi Mai P, anh Bùi Khắc V, anh Trần Đức M, ông Đinh Văn H1, ông Bùi Văn C1, ông Bùi Văn T1, anh Phạm Văn M1, anh Phạm Văn H2, anh Bùi Xuân T2, anh Đinh Văn M2, anh Đỗ Minh V1, anh Nguyễn Thế D, anh Phạm Văn H3, ông Đinh Hữu K; đều vắng mặt.

- Anh Bùi Thanh T3, anh Phạm Văn D1; đều có mặt.

Điều tra viên: Ông Lê Văn M3 – Điều tra viên Công an huyện TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 5 năm 2011, gia đình anh Trần Văn N, sinh năm 1970 và ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1927 có tranh chấp đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 938, diện tích 249,6m², ở thôn An Lợi, xã AL, huyện TN, Hải Phòng. Để giải quyết tranh chấp, ông T4 đã ủy quyền cho Nguyễn Thị H (cháu họ ông T4) tham gia. Vụ việc đã được giải quyết tại Bản án số 10/2012/DS-ST ngày 26/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện TN và Bản án phúc thẩm số 54/2014/DS-PT ngày 17/9/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Cả hai bản án đều tuyên anh Trần Văn N và chị Vũ Thị T5, sinh năm 1970 (vợ anh N) được sử dụng 249,6m² tại thửa đất số 938 tờ bản đồ số 01, thôn An Lợi, xã AL, huyện TN, Hải Phòng và toàn bộ công trình vật kiến trúc trên đất. Ngày 12/10/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện TN đã thi hành Quyết định cưỡng chế, chuyển giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất trên cho gia đình anh N sử dụng.

Sáng ngày 18/3/2018, anh N có thuê anh Đinh Hữu K làm bảo vệ, anh Phạm Minh N1 chở đất và một số công nhân tiến hành xây dựng nhà trên thửa đất trên. Trong lúc công nhân đang làm việc, Nguyễn Thị H đi lên khu vực ban công tầng hai nhà ông T4 (ở bên cạnh lô đất nhà anh N) chửi bới, dùng gạch chỉ ném liên tục về phía công nhân khiến họ không thực hiện được công việc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh N1 điều khiển xe ô tô tải BKS 15C-263.33 vào khu đất nhà ông N để chở đất thì H tiếp tục đứng trên ban công tầng hai ném nhiều viên gạch chỉ vào xe ô tô của anh N1, làm vỡ kính chắn gió, hư hỏng đầu xe. Thấy vậy, anh K ra yêu cầu H chấm dứt hành vi thì bị H dùng gạch chỉ ném trúng chân, làm rách da chảy máu. Cùng ngày, anh N đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, kiểm tra xe ô tô tải BKS 15C-263.33, nhãn hiệu “Cửu Long TMT Motor” của anh Nhật thấy: phần kính chắn gió phía trước xe bị vỡ thủng một ô kích thước 75x48cm, xung quanh vết vỡ đều bị rạn nứt hoàn toàn; Phần ốp vỏ phía trước đầu xe có một đám vết xước kim loại, làm hằn lõm bong tróc sơn kích thước 7x12cm; Bề mặt phía trên

mép bên phải sát kính chắn gió có 01 vết trượt xước kim loại, làm móp méo hằn lõm kích thước 9x3cm. Trên bề mặt vết lõm có bám dính tạp chất dạng gạch chỉ màu đỏ. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ một số mảnh kính, viên gạch chỉ vỡ.

Ngày 20/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện TN kết luận: Công khắc phục, sửa chữa, thay thế các bộ phận hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu Cửu Long BKS 15C-263.33 của anh Nhật trị giá là 4.350.000 đồng.

Ngày 20/3/2018, anh Trần Văn N tiếp tục thuê ông Vũ Văn C làm bảo vệ; anh Bùi Khắc V làm giám sát kỹ thuật; anh Bùi Xuân T2 chở vật liệu xây dựng cho công trình và một số công nhân khác xây nhà trên thửa đất trên. Khi công nhân đang làm việc thì H tiếp tục lên ban công tầng hai nhà ông T4 chửi bới, ném nhiều viên gạch chỉ, khung tranh ảnh, mảnh kính thủy tinh xuống mái tôn lán bảo vệ làm móp méo, thủng nhiều chỗ. Khi anh T2 điều khiển xe ô tô BKS- 15C – 274.72 chở vật liệu xây dựng đến công trình thì bị H dùng gạch chỉ ném vào xe ô tô, khiến phần nắp ca bô, thành xe bên trái bị bong tróc, trầy xước sơn. Xe mô tô BKS 15G1-280.20 của ông C dựng cạnh xe ô tô của anh T2 cũng bị H dùng gạch chỉ ném vỡ phần ốp nhựa đầu xe, yếm xe. Anh V đang đứng giám sát kỹ thuật công trình bị H ném mảnh kính trúng lưng làm rách da chảy máu.

Anh N đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an. Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi nhận: xe mô tô BKS 15G1-280.20 của ông C bị nứt vỡ phần ốp nhựa đầu xe, kích thước 18x15cm, bề mặt vết vỡ có bám dính tạp chất màu đỏ (dạng gạch chỉ đỏ); phần yếm xe bên trái bị vỡ; phần ốp phía dưới bị rạn, vỡ; trên bề mặt thành xe, yên xe có nhiều dấu vết trượt xước, bong tróc sơn. Xe ô tô nhãn hiệu “MISTUBISHI” BKS 15C – 274.72 của anh T2 có nhiều dấu vết hằn lõm, bong tróc sơn tại khu vực trên nắp ca bô, thành xe bên trái. Bề mặt mái tôn lán bảo vệ bị rách thủng, với tổng diện tích hư hỏng là 6,4m². Trên hiên tầng 02 nhà ông T4 phát hiện một số cục gạch chỉ màu đỏ, mảnh thủy tinh, khung tranh ảnh bằng gỗ. Thu giữ một số mảnh vụn kính vỡ, viên gạch chỉ màu đỏ và khung tranh ảnh.

Quá trình Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường, H tiếp tục đứng trên tầng hai ném khung tranh, mảnh kính, gạch về phía tổ công tác. Tổ công tác Công an huyện TN yêu cầu H chấm dứt hành động nhưng H vẫn tiếp tục thực hiện nên tổ công tác đã áp sát ngăn cản thì H bỏ chạy vào trong nhà khóa trái cửa.

Ngày 02/4/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện TN kết luận: Công khắc phục, sơn bả, sửa chữa xe ô tô BKS 15C-274.72 của anh T2 trị giá là 1.760.000 đồng; thay thế mới phụ tùng, sơn và công đánh bóng xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 15G1-280.20 của anh C trị giá là 1.530.000 đồng; tấm lợp mái bằng tôn, tiền công vận chuyển, lắp đặt phần bị thiệt hại mái tôn của anh N trị giá là 1.204.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 4.494.000 đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 36 ngày 20/4/2018. Đến ngày 11/5/2018, H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 126/2018/HS-ST ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 06 (sáu) tháng 18 (mười tám) ngày tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Thị H đang bị tạm giam nếu bị cáo Nguyễn Thị H không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra, còn quyết định về xử lý vật chứng, tuyên nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/12/2018, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo đề nghị điều tra lại vụ án.

Ngày 12/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKS với nội dung:

- Xác định anh Phạm Minh N1 và Công ty TNHH đầu tư và thương mại vận tải Hải Nam là bị hại;
- Không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;
- Tăng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN đều trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bị cáo thừa nhận bị cáo không oan vì bị cáo đã có hành vi dùng gạch chỉ, mảnh kính thủy tinh, khung tranh ảnh bằng gỗ ném xuống khu đất nhà ông Trần Văn N đang xây dựng còn thiệt hại cụ thể thế nào bị cáo không biết. Bị cáo thực hiện hành vi một mình không có ai giúp sức. Bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo là để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo vì bị cáo được ông Nguyễn Văn T4 ủy quyền trông nom thửa đất và tài sản trên đất. ành vi phạm tội của bị cáo được xuất phát từ hành vi không đúng pháp luật của gia đình ông N.Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo không trốn truy nã vì bị cáo vẫn có mặt tại địa phương. Trong quá trình điều tra, điều tra viên đã tạo ra chứng cứ để kết tội bị cáo nhưng bị cáo không có bằng chứng gì về việc này. Bị cáo không ký biên bản lấy lời khai nhưng có sự chứng kiến và chữ ký của đại diện cơ quan phụ nữ.

Người làm chứng - anh Phạm Văn D1 trình bày: Sự việc ngày 18/3/2018 và ngày 20/3/2018 anh đều có mặt vì H gọi anh đến. Khi đến nơi anh thấy H đang

khóc lóc thì anh có khuyên bảo H không được ném, cứ bình tĩnh để pháp luật giải quyết. Anh không có hành vi nào giúp sức cho H để H ném gạch, mảnh kính vỡ, khung tranh ảnh xuống bãi đất. Anh không chứng kiến các bên ném nhau như thế nào.

Người làm chứng - anh Bùi Thanh T3 trình bày: Sáng ngày 18/3/2018, khi H gọi điện cho anh T3 nhờ tư vấn việc tranh chấp đất đai thì anh có xuống khu đất đang thi công nhà ông N để chở H ra UBND xã AL trình báo. Sau đó anh thấy hai bên ném nhau nhưng không ai thương tích gì, chỉ thấy vỡ kính xe ô tô. Sự việc ngày 20/3/2018 anh không có mặt để chứng kiến .

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Về nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN:

- Thứ nhất, Tòa án xác định sai tư cách người tham gia tố tụng:

Anh Phạm Minh N1 mượn xe ô tô tải BKS 15C-263.33 của anh Nguyễn Huy T để chở đất cho gia đình anh N. Ngày 18/3/2018, anh Nhật chở đất thì bị H ném làm hư hỏng xe. Như vậy, anh N1 trực tiếp bị thiệt hại về tài sản theo Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự thì anh N1 phải là bị hại trong vụ án.

Anh Bùi Xuân T2 là nhân viên Công ty TNHH đầu tư và thương mại vận tải Hải Nam, do ông Lê Quý G làm giám đốc. Ngày 20/3/2018, ông G giao chiếc xe ô tô BKS 15C-274.72 cho anh T2 điều khiển để chở vật liệu đến công trình xây dựng của anh N thì bị H dùng gạch chỉ ném làm hư hỏng. Như vậy, Công ty bị trực tiếp thiệt hại nhưng không có đơn yêu cầu bồi thường về tài sản nên Công ty là bị hại trong vụ án. Tòa án sơ thẩm xác định công ty là nguyên đơn dân sự là sai tư cách tham gia tố tụng.

- Thứ hai, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không đúng:

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện ngày 18/3/2018, bị cáo Nguyễn Thị H đã ném gạch làm hư hỏng xe ô tô BKS 15C-263.33 của anh N1 trị giá 4.350.000 đồng. Hành vi này đã cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Hành vi này chưa bị kết án, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự thì ngày 20/3/2018, H tiếp tục ném gạch chỉ, khung tranh ảnh, mảnh kính thủy tinh gây thiệt hại hư hỏng các tài sản gồm xe ô tô, xe mô tô với tổng trị giá là 4.494.000 đồng. Với hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Cơ quan điều tra đã khởi tố và nhập vụ án để điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng vụ án. Vì vậy, hành vi của bị cáo H không được coi là “phạm tội lần đầu”. Việc Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng .

Căn cứ lời khai của H tại Cơ quan điều tra: H chỉ khai nhận vào ngày 18/3/2018 và 20/3/2018 đã đứng trên ban công tầng 2 nhà ông T4 ném nhiều viên gạch, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh xuống thửa đất nhà anh N khi đang có phương tiện và công nhân làm việc. Hư hỏng tài sản của các anh N1, C, N không phải do H gây ra. Hội đồng xét xử phải căn cứ vào tài liệu, chứng cứ khác để kết luận hành vi của H gây thiệt hại về tài sản trong 02 ngày là 4.350.000 đồng và 4.494.000 đồng. Vì vậy, bị cáo H không khai báo đầy đủ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên không được coi là thành khẩn khai báo, không đúng với hướng dẫn tại mục 5 phần I Công văn số 81/2002/TANDTC ngày 10/6/2002 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo”. Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng.

- Thứ ba, cần tăng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo vì:

Trong khoảng thời gian chỉ cách nhau 02 ngày, bị cáo H đã 02 lần thực hiện hành vi phạm tội (mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm). Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo Lệnh truy nã. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự nơi công cộng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sơ thẩm chỉ phạt bị cáo 06 tháng 18 ngày tù (trên mức khởi điểm của khung hình phạt 18 ngày) và tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo là quá nhẹ, chưa nghiêm khắc, chưa tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

Với phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN.

2. Về kháng cáo của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận có hành vi dùng gạch vỡ, khung tranh ảnh và mảnh thủy tinh ném xuống khu đất của anh Trần Văn N đang thi công nhưng cụ thể gây thiệt hại như thế nào thì bị cáo không rõ. Bị cáo khẳng định chỉ có một mình dùng gạch chỉ vỡ, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh ném xuống khu đất mà ông N đang xây dựng, không có ai giúp sức. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và ác tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 18/3/2018, Nguyễn Thị H đã dùng gạch chỉ ném vào xe ô tô của anh Phạm Minh N1 làm hư hỏng xe trị giá 4.350.000 đồng. Ngày 20/3/2018, H tiếp tục dùng gạch chỉ, khung tranh, mảnh kính ném vào mái tôn của gia đình anh N, vào xe mô tô của anh C và xe ô tô của anh T2, làm hư hỏng mái tôn, xe ô tô, xe mô tô, giá trị tài sản là 4.494.000 đồng.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Từ các phân tích và nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 336; Điều 337; khoản 2 Điều 338; Điều 339; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

** Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:*

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị H đã có nhiều vi phạm đối với các quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã không thể hiện vụ án được khởi tố theo trình tự Phạm tội quả tang; theo đơn tố giác hay theo yêu cầu của người bị hại.

- Sự việc xảy ra ngày 18/3/2018, khi chưa có căn cứ gì nhưng cơ quan điều tra huyện TN đã ra quyết định khởi tố vụ án. Cơ quan điều tra không có mặt tại hiện trường, biên bản hiện trường và các tài liệu tố tụng được tiến hành sau.

- Cùng một hành vi bị cáo dùng gạch ném trong 2 ngày, cơ quan điều tra ra 2 quyết định khởi tố vụ án. Hồ sơ chưa thể hiện quyết định gộp 2 vụ án để giải quyết.

- Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã đối với bị cáo là thiếu căn cứ. Bị cáo vẫn đang sinh sống tại nhà, không bỏ trốn. Như vậy đã vi phạm điểm b,c khoản 2 Điều 119; khoản 1 Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Cơ quan điều tra huyện TN tiến hành thủ tục định giá tài sản không đúng theo các điều 215; 217; 221; 222 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: “Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được kết luận định giá tài sản thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải thông báo kết luận định giá tài sản cho bị can, bị cáo, bị hại...” để họ có ý kiến. Nhưng bị cáo H không được thông báo kết quả định giá tài sản. Mặt khác, bị cáo xác nhận việc ném vỡ kính chắn gió của xe tải BKS 15C – 263.33 do anh N1 điều khiển nhưng theo bị cáo nếu thay kính mới cho xe của anh N1 thì chỉ hết có 800.000 đồng. Ngoài ra, việc cơ quan điều tra đã quyết định tạm giữ 02 xe ô tô và mô tô của ông C cho đó là tang vật vụ án và việc cơ quan điều tra đã đưa xe ô tô này đi giám định số khung, số máy (trong khi ô tô tải này chỉ bị vỡ kính chắn gió) không liên quan đến việc định giá tài sản thiệt hại trong tố tụng.

- Việc Công an huyện TN ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 253/QĐ-XPVPHC ngày 25/7/2018 phạt bị cáo 6.500.000 đồng với các hành vi: “Xâm hại sức khỏe người khác” và “Dùng vũ lực chống người thi hành công vụ” là thiếu căn cứ và không đúng trình tự thủ tục theo luật hành chính quy định. Bị cáo bị mất quyền khiếu nại quyết định này.

- Trong vụ án này, bị cáo dùng gạch ném về phía công nhân xây dựng, nhưng phía công nhân xây dựng đã dùng gạch tại hiện trường ném lại bị cáo, hai bên ném nhau. Gia đình nhà ông T4 đã bị hư hỏng tài sản là các khung tranh ảnh bị vỡ. Nhưng điều tra viên đã không tiến hành mời ông T4 lấy lời khai để xác định ai ném và trị giá thiệt hại của các khung tranh là bao nhiêu để xử lý luôn trong cùng vụ án. Theo Kết luận điều tra và Cáo trạng ghi tách điều tra để giải quyết sau, như vậy là bỏ lọt tội phạm, việc giải quyết vụ án không triệt để.

Với những vi phạm nghiêm trọng đã nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo; căn cứ Điều 358; điểm c khoản 1 Điều 361 Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bản án sơ thẩm số 126/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện TN, trả hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Khi nhận được đơn trình báo của anh Phạm Minh N1 ngày 18/3/2018 về việc xe ô tô của anh bị H ném vỡ kính, Báo cáo vụ việc số 02-BC/CAX ngày 18/3/2018 của Công an xã AL, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và vẽ sơ đồ hiện trường, xác minh, thu thập chứng cứ, đủ căn cứ thì mới khởi tố vụ án, bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can. Sau khi có kết quả định giá tài sản bị hư hỏng ngày 18/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TN, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 45 ngày 26/3/2018 đối với hành vi ném gạch đá làm hư hỏng tài sản ngày 18/3/2019 của Nguyễn Thị H. Tương tự, sau khi nhận được đơn trình báo của anh Trần Văn N, ông Vũ Văn C và ông Lê Quý G ngày 20/3/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TN cũng đã tiến hành yêu cầu định giá tài sản bị hư hỏng và ngày 02/5/2018 đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 68 đối với hành vi ném gạch đá làm hư hỏng tài sản ngày 20/3/2019 của Nguyễn Thị H. Đồng thời, ngày 02/5/2019 ra Quyết định nhập vụ án hình sự số 05. Việc khởi tố của Cơ quan điều tra là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 “*Tổ giác của cá nhân*”.

[2] Cơ quan điều tra tạm giữ 02 xe ô tô và 01 xe máy để phục vụ việc định giá tài sản và xác định số khung, số máy của những xe này nhằm làm rõ chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô và xe máy để xác định tư cách người tham gia tố tụng. Toàn bộ quá trình định giá tài sản đã được thực hiện đúng theo quy định pháp luật, đảm bảo khách quan, không thể dựa vào lời khai của bị cáo để định giá, xác định tài sản thiệt hại. Việc Cơ quan điều tra chưa thông báo kết quả định giá tài sản cho bị cáo

H là vi phạm về thủ tục tố tụng. Tuy nhiên, vi phạm này của Cơ quan điều tra không ảnh hưởng tới việc xác định sự thật khách quan của vụ án. Vấn đề này Hội đồng xét xử sẽ kiến nghị Cơ quan điều tra theo quy định.

[3] Bị cáo H bị khởi tố bị can ngày 29/3/2018, ra lệnh bắt bị can để tạm giam số 06 ngày 29/3/2018, Viện kiểm sát phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam ngày 02/4/2018. Cơ quan điều tra thi hành lệnh bắt vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 03/4/2018 nhưng H không có mặt (bút lục 133), xác minh ngày 04/4/2018 tại thôn An Lợi, xã AL - nơi bị cáo cư trú (bút lục 134), thấy cửa xếp khóa, gọi không trả lời, giấy triệu tập bị can đến Công an huyện TN làm việc vào hồi 09 giờ ngày 04/4/2018 nhưng không triệu tập được nên Cơ quan điều tra truy nã bị can. Việc truy nã có căn cứ, đúng quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Công an huyện TN đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 253/QĐ-XPVPHC ngày 25/7/2018 phạt bị cáo 6.500.000 đồng với các tội “Xâm hại sức khỏe người khác” và tội “Dùng vũ lực chống người thi hành công vụ” là đúng quy định pháp luật, bởi: tại biên bản kiểm tra thể hiện anh K bị thương tích nhưng anh từ chối giám định; các người làm chứng cùng tài liệu, chứng cứ đều thể hiện H có ném vào tổ công tác Cơ quan điều tra Công an huyện TN.

[5] Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07/7/2018 (bút lục 144) ông T4 khai: *“Việc chị H dùng khung tranh ảnh, gạch ném làm hư hỏng tài sản của người khác các ngày 18/3/2018 và 20/3/2018, tôi không biết gì. Tôi không yêu cầu, xúi giục hay nhờ H làm gì liên quan đến vụ việc. Tôi bị H gây thiệt hại là các khung tranh ảnh của tôi. Tôi không yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại”*.

[6] Từ những phân tích trên, khẳng định không có căn cứ chấp nhận toàn bộ quan điểm của người bào chữa cho bị cáo.

- Về tội danh:

[7] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H thừa nhận hành vi dùng gạch vỡ, khung tranh ảnh và mảnh thủy tinh ném xuống khu đất của ông Trần Văn N đang thi công nhưng cụ thể gây thiệt hại như thế nào thì bị cáo không rõ. Bị cáo khẳng định chỉ có một mình bị cáo dùng gạch chỉ vỡ, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh ném xuống khu đất mà ông N đang xây dựng công trình, không có ai giúp sức cho bị cáo. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, các người làm chứng ở Cơ quan điều tra phù hợp với chứng cứ trực tiếp là các file camera quan sát; phù hợp với vật chứng thu giữ được, thiệt hại thực tế, kết luận định giá tài sản; đủ cơ sở xác định sự thật khách quan của vụ án như sau:

[8] Vào ngày 18/3/2018 và ngày 20/3/2018 bị cáo đã có hành vi đứng trên ban công tầng hai, dùng gạch, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh ném xuống khu đất đang thi công công trình của ông Trần Văn N làm hư hỏng một số tài sản, cụ thể: Ngày 18/3/2018 bị cáo H đã ném gạch, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh làm hư

hỏng xe ô tô BKS 15C-263.33, trị giá thiệt hại là 4.350.000 đồng; ngày 20/3/2018 bị cáo H tiếp tục có hành vi ném gạch, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh làm hư hỏng xe ô tô BKS 15C- 274.72, thiệt hại 1.760.000 đồng; hư hỏng xe mô tô BKS 15G1-280.20, thiệt hại 1.530.000 đồng; làm hư hỏng tấm lợp mái bằng tôn, thiệt hại 1.204.000 đồng, tổng giá trị là 4.494.000 đồng. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

**** Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN:***

- Về việc xác định người tham gia tố tụng:

[9] Điều 62 Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: “*Bị hại là cá nhân trực tiếp bị thiệt hại về thể chất, tinh thần, tài sản hoặc là cơ quan, tổ chức bị thiệt hại về tài sản, uy tín do tội phạm gây ra hoặc đe dọa gây ra*”.

[10] Anh Phạm Minh N1 mượn xe ô tô tải của anh Nguyễn Huy T để chở đất cho gia đình anh N. Quá trình chở đất thì bị H dùng gạch ném làm hư hỏng xe. Khi anh N1 mượn xe của anh T thì anh N1 là bên mượn tài sản, nếu tài sản bị hỏng thì anh N1 phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T. Do đó, khi bị cáo H làm hư hỏng chiếc xe ô tô tải do anh N1 điều khiển thì bị hại lúc này là anh Nhật.

[11] Anh Bùi Xuân T2 là nhân viên của Công ty TNHH Đầu tư và thương mại vận tải Hải Nam, do ông Lê Quý G làm giám đốc. Ngày 20/3/2018 ông G giao chiếc xe ô tô BKS 15C-274.72 cho anh T2 điều khiển để chở vật liệu xây dựng đến công trình xây dựng nhà ông N và đã bị Nguyễn Thị H dùng gạch chỉ ném làm hư hỏng. Anh T2 là nhân viên của công ty và đã được giao xe cho quản lý. Khi anh T2 đang điều khiển xe thì bị H gây hư hỏng. Theo lời khai của ông Lê Quý G - Giám đốc Công ty TNHH Hải Nam, địa chỉ: Thôn 5, xã TS, huyện TN, thành phố Hải Phòng (bút lục số 468 – 473) thể hiện ông G yêu cầu H phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty Hải Nam. Tuy nhiên, Công ty Hải Nam không có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại. Do đó, Công ty Hải Nam chính là bị hại trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm xác định Công ty TNHH Hải Nam là nguyên đơn dân sự chưa chính xác.

[12] Như vậy, có cơ sở chấp nhận một phần kháng nghị về việc xác định tư cách người tham gia tố tụng. Tuy nhiên, các bị hại không kháng cáo, phần dân sự đã được giải quyết xong, việc sai sót này không ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại nên cần kiến nghị, rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm.

- Về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

[13] Ngày 18/3/2018, bị cáo H ném gạch làm hư hỏng xe ô tô BKS 15C-263.33 của anh N1 trị giá 4.350.000 đồng. Ngày 26/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TN đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị H về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 20/3/2018 H tiếp tục ném gạch chỉ, khung tranh ảnh, mảnh kính thủy tinh gây thiệt hại hư hỏng xe ô tô BKS 15C-274.72; xe mô tô BKS 15G1-280.20; tấm lợp mái bằng tôn; tổng trị giá tài sản bị hư hỏng là 4.494.000 đồng. Ngày 02/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và nhập hai vụ án để điều tra. Như vậy, ngày 18/3/2018 Nguyễn Thị H đã thực hiện hành vi cấu thành tội Cố ý gây hư hỏng tài sản, hành vi này chưa bị kết án, chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 20/3/2018 H tiếp tục thực hiện hành vi cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, Cơ quan điều tra đã khởi tố và nhập vụ án để điều tra, truy cứu trách nhiệm hình sự trong cùng vụ án. Căn cứ Mục 4 phần I Giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao thì hành vi của Nguyễn Thị H không phải “Phạm tội lần đầu” nên việc Tòa án nhân dân huyện TN áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN về vấn đề này.

[14] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều khai nhận chính bị cáo là người đứng ở ban công ném gạch, khung tranh ảnh, mảnh thủy tinh xuống khu vực có các phương tiện nhưng bị cáo không biết thiệt hại như thế nào. Xét thấy, việc bị cáo khai như vậy có phần chối tội, nhưng những lời khai của bị cáo đã giúp Cơ quan điều tra làm sáng tỏ sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án nhân dân huyện TN áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát về vấn đề này.

[15] - *Về việc tăng hình phạt đối với bị cáo:* Xét thấy nguyên nhân hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc có tranh chấp dân sự giữa gia đình ông T4 (bị cáo là cháu của ông T4) và gia đình bị hại N. Bị cáo chỉ thực hiện hành vi ném gạch, đồ vật khi có phương tiện và công nhân đến làm tại khu đất nhà anh Nam (khu đất có tranh chấp). Tòa án nhân dân huyện TN căn cứ vào tính chất, mức độ và nguyên nhân hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt là hợp lý. Ngoài ra, bị cáo có tình tiết tăng nặng “Phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng 18 ngày là đã trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Do đó, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tương đối phù hợp. Do đó, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN về việc tăng hình phạt đối với bị cáo.

[16] Từ những phân tích trên, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN.

[17] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[18] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng. Sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: 06 (sáu) tháng 18 (mười tám) ngày tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo đã được trả tự do tại phiên tòa sơ thẩm.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 126/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện TN, thành phố Hải Phòng không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT, cơ quan THAHS cấp sơ thẩm;
- Tòa án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Cục THADS TPHP;
- Chi cục THADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Bình